

Đơn vị : Trường Cao Đẳng Nghề Nghi Sơn
Chương: 422
Mã số ĐVQHNS: 1124914

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NĂM 2024

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán giao	Ghi chú
A	DỰ TOÁN THU	13,293,266	
I	Tổng số thu từ phí , lệ phí ,thu khác	1,025,814	
1	Thu phí , lệ phí , học phí	1,025,814	
II	Số thu NSNN	13,293,266	
1	Thu từ NSNN cấp	12,267,452	
2	Thu phí , lệ phí , học phí	1,025,814	
III	Số được để lại chi theo chế độ	1,025,814	
1	Thu phí , lệ phí , học phí	1,025,814	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	13,293,266	
I	CHI THƯỜNG XUYÊN	6,792,000	
1	Thanh toán cá nhân	6,435,000	
-	Tiền lương	1,891,688	
-	Tiền lương HĐ dài hạn	2,291,907	
-	Tiền công	0	
-	Phụ cấp lương	1,701,709	
-	Phụ cấp thêm giờ		
-	Học bổng học sinh , sinh viên		
-	Tiền thưởng		
-	Phúc lợi tập thể		
-	Các khoản đóng góp	549,696	
-	Các khoản thanh toán cá nhân	0	
2	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	0	
-	Dịch vụ công cộng	0	
-	Vật tư văn phòng	0	
-	Thông tin tuyên truyền liên lạc	0	
-	Hội nghị	0	
-	Công tác phí	0	
-	Chi phí thuê mướn	0	
-	Sửa chữa thường xuyên tài sản phục vụ công tác CM	0	
-	Vật tư dùng cho công tác chuyên môn	0	
3	Chi phí mua sắm , sửa chữa tài sản	0	
-	Mua sắm đầu tư tài sản vô hình	0	
-	Mua sắm tài sản phục vụ công tác CM	0	
4	Các khoản chi khác	0	
	Chi khác	0	
5	Chi trích lập quỹ đơn vị	357,000	
-	Chi trích lập quỹ bổ sung thu nhập	0	
-	Chi trích lập quỹ Phúc lợi	291,000	

-	Chi trích lập quỹ khen thưởng của đơn vị	66,000	
-	Chi lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	0	
-	Chi lập quỹ khác	0	
II	CHI KHÔNG THƯỜNG XUYÊN	5,475,452	
1	Học bổng và hỗ trợ khác cho HSSV , cán bộ đi học	65,680	
2	Kinh Phí cải cách tiền lương	0	
3	Mua sắm tài sản , TB thuộc CTMT QG	52,176	
4	Chi khác(Cấp bù học phí)	5,357,596	
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	0	
-	Thu lớn hơn chi	0	
-	Kinh phí chưa sử dụng trích lập các quỹ	0	
III	HỌC PHÍ	1,025,814	
1	Tiền lương		
2	Phụ cấp lương	68,800	
3	Phúc lợi tập thể	5,439	
4	Các khoản đóng góp		
5	Dịch vụ công cộng	49,867	
6	Vật tư văn phòng	72,206	
7	Thông tin tuyên truyền liên lạc	13,830	
8	Công tác phí	68,670	
9	Chi phí thuê mướn	80,288	
10	Sửa chữa thường xuyên tài sản phục vụ CTCM	21,716	
11	Mua sắm TS vô hình	3,544	
12	Chi phí nghiệp vụ CM từng ngành	299,147	
13	Chi khác	342,307	
14	Chi lập quỹ HĐ sự nghiệp		
15	Đề lại KB Chi cải cách TL		

Nghi sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

Kế toán trưởng

Phó Hiệu trưởng

Phụ trách

Nguyễn Thị Vân

Nguyễn Huy Phương

